



GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐƠN VỊ : Trường Trung học cơ sở Hải Lý

1- Dự toán chi Ngân sách giao năm 2023 (không tính học phí): 4.817.602.068 đồng;

- Chi lương, phụ cấp, BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ: **4.056.469.068 đồng;**
- Chi các hoạt động thường xuyên, nghiệp vụ, chuyên môn ...: **616.133.000 đồng;**
- Chi mua sắm, sửa chữa thường xuyên, trường chuẩn: **145.000.000 đồng**

Chia ra:

a- Kinh phí không tự chủ (nguồn 12) (mua sắm, sửa chữa tài sản): 145.000.000 đồng;

b- Kinh phí tự chủ (nguồn 13): 4.672.602.068 đồng;

- + Chi cho con người: **4.056.469.068 đồng;**
- + Chi cho các hoạt động (kể cả truy lĩnh thâm niên MN): **616.133.000 đồng;**

2- Thu – Chi học phí: 1.809.440.000 đồng;

- Chi thường xuyên tại trường theo mức cũ (60%): **258.500.000 đồng;**
- Chi bổ sung nguồn làm tiền lương theo mức cũ (40%): **237.940.000 đồng** (Trường không được chi để treo trên tài khoản tiền gửi chờ xử lý);
- Tổng chênh lệch học phí tháng 9/2022-12/2023 chờ xử lý: **1.313.000.000 đồng;** đồng (Trường không được chi để treo trên tài khoản tiền gửi chờ xử lý);

Chia ra:

- + Chênh lệch học phí tháng 9-12/2022 chờ xử lý: **391.040.000 đồng;**
- + Chênh lệch học phí tháng 01-12/2023 chờ xử lý: **921.960.000 đồng;**

Trong năm đơn vị thực hiện các nhiệm vụ chi sau:

1-Tiền lương, tiền công: Lương ngạch bậc, tập sự, hợp đồng theo đăng ký quỹ lương 01/12/2022, nâng bậc lương, hết tập sự, chuyển ngạch, tăng % phụ cấp thâm niên trong năm 2023, tiền công thuê bảo vệ và các hợp đồng khác;

2- Phụ cấp: Chức vụ, bảo lưu, vượt khung, ưu đãi, Thâm niên, trách nhiệm, PC thể dục thể thao, phụ cấp tăng giờ do nghỉ lễ, ốm, đi học, họp,..., phụ cấp do nâng bậc lương, hết tập sự, chuyển ngạch, tăng % phụ cấp thâm niên trong năm 2023;

3- Phúc lợi tập thể: Trợ cấp khó khăn thường xuyên, trợ cấp đi phép thăm bố, mẹ, vợ, chồng, con ốm đau nằm viện; tiền nước uống cho học sinh, giáo viên;

4- Các khoản đóng góp: BHXH, BHYT, KPCĐ theo đăng ký quỹ lương 01/12/2022 và các khoản đóng góp: BHXH, BHYT, KPCĐ do nâng bậc lương, hết tập sự, chuyển ngạch, tăng % phụ cấp thâm niên trong năm 2023; Chi nâng bậc lương năm 2023 liên quan đến mục 1, 2, 3, 4 này nhà trường vẫn chủ động chi theo các quyết định nâng bậc lương của các cấp có thẩm quyền, trong năm 2023 sẽ được điều chỉnh kinh phí theo số thực tế quyết toán;

5- Các khoản thanh toán cho cá nhân và tiền thưởng:

Chi trợ cấp, phụ cấp khác theo chế độ hiện hành, chi tiền thưởng thi đua cho học sinh, giáo viên, tập thể lớp có thành tích tốt. Chi tiền thưởng chiến sỹ thi đua, lao động tiên tiến và các hình thức thưởng khác theo quyết định của UBND huyện và các cấp có thẩm quyền, nhưng chỉ được hưởng một mức cao nhất (nếu một người có nhiều mức thưởng khác nhau); Khoản chi này nhà trường vẫn chủ động chi theo các quyết định khen thưởng của các cấp có thẩm quyền, trong năm 2023 sẽ được điều chỉnh kinh phí theo số thực tế quyết toán;

6 - Thanh toán dịch vụ công cộng: Tiền điện, tiền nước công cộng, tiền nhiên liệu (máy nổ), tiền thanh toán vệ sinh môi trường;

7 - Chi vật tư văn phòng: Chi văn phòng phẩm, công cụ, dụng cụ, vật tư văn phòng khác.

8- Chi thông tin liên lạc: Điện thoại, phong bì, tem thư, phim ảnh, sách, báo, tạp chí thư viện, tuyên truyền...;

9 - Chi công tác phí trong năm 2023: Tiền tàu xe, lưu trú, thuê phòng ngủ do trường cử đi làm nhiệm vụ ngoài huyện, tỉnh, ngoài tỉnh (trong huyện không có) của trường, địa phương, cử đi theo công văn triệu tập của phòng, và cấp trên, ..., khoán xe tháng theo chế độ hiện hành; Riêng chi tiền cho học sinh giỏi, giáo viên giỏi, thi học sinh giỏi thể dục thể thao, hùng biện tiếng anh, thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật... từ cấp tỉnh trở lên: Tiền ăn, nghỉ, đi đường cho học sinh, giáo viên dẫn học sinh đi thi do các nhà trường trực tiếp chi theo chế độ công tác phí và các chế độ khác thực hiện theo dự toán, kế hoạch được Phòng GDĐT phê duyệt, sẽ được điều chỉnh kinh phí theo số thực tế quyết toán ;

10- Chi sửa chữa nhỏ thường xuyên TSCĐ phục vụ công tác chuyên môn và tu bảo dưỡng các công trình cơ sở hạ tầng bao gồm: Sửa chữa máy tính, máy phô tô, máy điều hoà, nhà cửa, các công trình văn hoá thể thao, đường điện, cấp thoát nước, các tài sản cố định khác bàn ghế, tủ...;

11- Chi phí nghiệp vụ chuyên môn:

- Chi mua hàng hoá ,vật tư chuyên môn phục vụ cho giảng dạy và học tập, kể cả hàng hoá, vật tư phục vụ cho thi học sinh giỏi văn hóa, thể dục thể thao, hùng biện tiếng anh, thi khoa học kỹ thuật ... cấp trường, cấp huyện, cấp tỉnh, cấp bộ;

- Chi mua trang thiết bị kỹ thuật chuyên môn phục vụ cho giảng dạy và học tập, kể cả hàng hoá ,vật tư phục vụ cho thi học sinh giỏi văn hóa, thể dục thể thao, hùng biện tiếng anh, thi khoa học kỹ thuật ... cấp trường, cấp huyện, cấp tỉnh, cấp bộ;

- Chi mua in ấn chỉ dùng cho chuyên môn: in ấn tài liệu chuyên môn , in và mua đề thi cho các kỳ thi kiểm tra do sở giáo dục, phòng giáo dục, trường tổ chức trong năm 2020;

- Sách, tài liệu, chế độ dùng cho chuyên môn;

- Chi nghiệp vụ khác: Chi cho coi, chấm thi học sinh giỏi, coi, chấm, tổ chức thi các kỳ thi kiểm tra do sở giáo dục, phòng giáo dục, trường tổ chức trong năm 2023; thanh tra, kiểm tra của các cấp; sơ kết, tổng kết, hội thảo, hội diễn, hội giảng, tập huấn chuyên môn cho cán bộ, công chức, viên chức... cấp trường, cấp huyện, cấp tỉnh, cấp bộ, chi tập huấn bồi dưỡng thường xuyên, định kỳ cho học sinh giỏi văn hóa, thể dục thể thao, hùng biện tiếng anh, khoa học kỹ thuật... trước khi đi thi cấp trường, cấp huyện, cấp tỉnh, cấp bộ, chi tiền ăn, nghỉ cho học sinh trong thời gian tập huấn tại huyện và trong thời gian đi thi học sinh giỏi văn hóa, thể dục thể thao, hùng biện tiếng Anh tại tỉnh, tại trung ương, chi triển khai các hoạt động chuyên môn tại trường;

12 - Chi mua sắm tài sản dùng cho chuyên môn: Như đồ gỗ, sắt, mây tre, nhựa (cao cấp), trang thiết bị kỹ thuật chuyên môn, thiết bị tin học, máy bơm nước, tài sản khác ..., mua phần mềm phục vụ cho quản lý và dạy học, cổng thông tin điện tử....

13- Một số khoản chi khác: Thuê mướn, công tác Đảng, kỷ niệm các ngày lễ lớn, tiếp khách, chi khác....lập quỹ khen thưởng và các quỹ khác theo quy định.

.....

Số 827/QĐ-PGDĐT

Hải Hậu, ngày 26 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao dự toán Ngân sách nhà nước năm 2023

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN HẢI HẬU

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 được Quốc hội khóa XIII, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 12/2020/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở GDĐT thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Phòng GDĐT thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 11, 18/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện về việc phát triển kinh tế xã hội và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước huyện Hải Hậu năm 2023;

Căn cứ quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2021 về ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hải Hậu;

Căn cứ Quyết định số 12638/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND huyện Hải Hậu về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ quyết định số 12369/QĐ-UBND của UBND huyện Hải Hậu ngày 19 tháng 12 năm 2022 về việc Quy định tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 trên địa bàn huyện Hải Hậu;

Căn cứ Kế hoạch 86/KH-UBND ngày 25/8/2021 của UBND huyện Hải Hậu về Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Đổi mới và nâng cao chất lượng toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021-2025”;

Căn cứ Tờ trình 807/TTr-PGDĐT ngày 20/12/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về dự toán hỗ trợ kinh phí trường đã và đang xây dựng để công nhận lại chuẩn quốc gia, chuẩn “Xanh - sạch - đẹp - an toàn” và kiểm định chất lượng giáo dục năm 2023 đã được UBND huyện phê duyệt;

Căn cứ Tờ trình 809/TTr-PGDĐT ngày 20/12/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về dự toán chi hoạt động sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm 2023 đã được UBND huyện phê duyệt;

Căn cứ vào Thông báo số 127/TB-TC ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Phòng Tài chính - Kế hoạch về việc thẩm định phân bổ dự toán chi Ngân sách sự nghiệp Giáo dục năm 2023 cho các đơn vị trực thuộc trong ngành giáo dục Hải Hậu;

Căn cứ vào Tờ trình số 825/TTr-PGDDT ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về phương án phân bổ ngân sách năm 2023 và kèm theo Kế hoạch phân bổ dự toán ngân sách năm 2023 ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Tài chính - Kế hoạch cho các đơn vị trực thuộc trong ngành giáo dục Hải Hậu được UBND huyện phê duyệt.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao Dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023 cho các đơn vị trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo Hải Hậu (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Căn cứ Dự toán chi ngân sách năm 2023 được giao, thủ trưởng đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND huyện; (để báo cáo)
- Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện;
- Kho bạc nhà nước huyện;
- Đơn vị sử dụng ngân sách;
- Lưu Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

TRƯỞNG PHÒNG



VŨ THẾ HÙNG

PHỤ LỤC SỐ 02 - SỐ 85

GIAO DƯ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

ĐƠN VỊ: TRƯỜNG Trung học cơ sở Hải Lý

(Kèm theo Quyết định số 827/ QĐ-PGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Hải Hậu)

Mã số đơn vị sử dụng Ngân sách: **1.001.436**

Chương 622 khoản 073



NỘI DUNG	SỐ TIỀN (ĐỒNG)
I. TỔNG SỐ THU- CHI HỌC PHÍ	
1. Số thu học phí (kể cả chênh lệch năm 2022 chờ xử lý):	1.809.440.000
2. Số chi học phí:	1.809.440.000
- Chi bổ sung nguồn làm tiền lương theo mức cũ(40%):	237.940.000
- Chi thường xuyên tại trường theo mức cũ (60%):	258.500.000
- Tổng chênh lệch học phí tháng 9/2022-12/2023 chờ xử lý	1.313.000.000
Chia ra:	
+ Chênh lệch học phí tháng 9-12/2022 chờ xử lý	391.040.000
+ Chênh lệch học phí tháng 01-12/2023 chờ xử lý	921.960.000
II. DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC (KHÔNG TÍNH HỌC PHÍ):	4.817.602.068
CHI SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC ĐÀO TẠO:	4.817.602.068
a. Kinh phí không tự chủ (nguồn 12):	145.000.000
Trong đó:	
Chi truy lĩnh số tiền thâm niên còn lại trả cho giáo viên mầm non từ năm 2016 đến năm 2020:	
Chi cho mua sắm, sửa chữa nhỏ thường xuyên tài sản, trang thiết bị, công cụ, dụng cụ, chi công nghệ thông tin, phục vụ trường chuẩn...:	145.000.000
b. Kinh phí tự chủ (nguồn 13):	4.672.602.068
Chia ra: - Chi cho con người:	4.056.469.068
- Chi cho các hoạt động:	616.133.000

Dự toán ngân sách năm 2023 các trường phải đảm bảo:

- Chi cho con người thực hiện theo mức lương tối thiểu 1.490.000 đồng;
- Chi phục vụ các hoạt động chuyên môn, thi học sinh giỏi, giáo viên giỏi cấp trường, huyện, tỉnh, trung ương, nghiệp vụ, hành chính, dịch vụ công cộng..., chi mua sắm, sửa chữa nhỏ tài sản thường xuyên, tài sản, trang thiết bị, công cụ, dụng cụ, phục vụ trường chuẩn và các nhiệm vụ khác... hàng năm theo chế độ hiện hành, chi truy lĩnh số tiền thâm niên còn lại trả cho giáo viên mầm non từ năm 2016 đến năm 2020.